| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG**<br>**TỈNH HẢI DƯƠNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |

Bản án số: **21**/2022/HS-ST
Ngày: 24/3/2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG – TỈNH HẢI DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Trần Quang Minh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Quyết
2. Ông Lê Quang Khỏe

***Thư ký phiên tòa***: Ông Bùi Hải Long - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát*** *nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà*: Ông Vũ Đức Tâm- Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022, tại Phòng xử án Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2022/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/HSST-QĐ ngày 02 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

**Đỗ Xuân M** (Đỗ Như M), sinh năm 1951.

Nơi cư trú: Thôn TL, xã TT, huyện GL, tỉnh Hải Dương. Chỗ ở: Thôn ĐC, xã TT, huyện GL, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do: Trình độ văn hóa: 4/10. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam: Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam (bị cáo nhập ngũ tháng 4 năm 1975, xuất ngũ tháng 8 năm 1978, là Hội viên Hội cựu chiến binh xã TT- huyện GL- tỉnh Hải Dương). Con Đỗ Văn L(ông L là Liệt sĩ trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp) và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết). Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Có vợ là Lê Thị Th và 04 con, lớn sinh năm 1973, nhỏ sinh năm 1989.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của TAND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

+ *Người bào chữa*: Bà Phạm HL; Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương.

Địa chỉ: 113 THĐ, thành phố HD, tỉnh Hải Dương.

+ *Bị hại*: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 (đã chết).

Địa chỉ: Số 6 ngõ 120 LVH, khu 14, phường NC, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

*+ Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn T:*

- Ông Nguyễn Văn Tr (bố anh T) sinh năm 1960. Vắng mặt.
- Bà Lê Thị Đ (mẹ anh T) sinh năm 1959. Vắng mặt.
- Chị Nguyễn Thị Thu Tr (vợ anh T) sinh năm 1993. Có mặt.

Địa chỉ: Số 6 ngõ 120 LVH, khu 14, phường NC, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

*+ Đại diện theo ủy quyền của bị hại Nguyễn Văn T:*

Chị Nguyễn Thị Thu Tr, sinh năm 1993. Có mặt.

Địa chỉ: Số 6 ngõ 20 LVH, khu 14, phường NC, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

*+ Bị hại:* Cháu Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 2003. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số 21/88 VH, phường TB, thành phố HD, tỉnh Hải Dương.

Cháu Đồng Xuân L, sinh ngày 01/01/2019. Người giám hộ: Chị Phạm Thị Nh, sinh năm 1989 (mẹ đẻ cháu L). Địa chỉ: Khu LT, phường TH, thành phố HD, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Cháu Nguyễn Đình C, sinh ngày 30/4/2013. Người giám hộ: Anh Nguyễn Đình Kh, sinh năm 1977. Địa chỉ: DT, KM, Hải Dương. Vắng mặt.

*+ Người làm chứng:*

- Chị Phạm Thị Nh (Yến), sinh năm 1989. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu LT, phường TH, thành phố HD, tỉnh Hải Dương.

- Ông Đỗ VD, sinh năm 1960. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn QĐ, xã TT, huyện GL, tỉnh Hải Dương.

- Ông Lê Xuân Năng, sinh năm: 1953. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn ĐC, xã TT, huyện GL, tỉnh Hải Dương.

- Ông Nguyễn Xuân Ph, sinh năm: 1963. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn ĐC, xã TT, huyện GL, tỉnh Hải Dương.

**NỘI D VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Xuân M có giấy phép lái xe hạng A1 số T617706 do Sở giao thông công chính TP. Hồ Chí Minh (nay là Sở giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh) cấp ngày 17/11/2004 (có giá trị không thời hạn). Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 11/7/2021, M điều khiển xe môtô hiệu Suzuki Viva màu xanh biển số 34B2-119.xx lưu thông trên đường LNH- phường TH- TP. HD theo chiều đường LTN đi UBND phường TH với tốc độ khoảng 20-30 km/h. Tại đây, mặt đường được trải nhựa hơi gồ ghề, lòng đường rộng 3,70m, hai bên mép đường là lề đường đất, tính theo chiều đường LTN đi UBND phường TH thì lề phải rộng 01m, lề trái rộng 1,40m. Quan sát thấy phía trước cùng chiều có 01 xe ôtô tải màu trắng, không xác định được biển số và 01 xe đạp điện hiệu Nijia màu nâu- trắng không biển số do cháu Nguyễn Thị Thùy D- sinh năm 2003 điều khiển, phía sau chở cháu Nguyễn Đình C- sinh năm 2013 ở VH- phường TB- TP. Hải Dương và cháu Đồng Xuân L- sinh năm 2019 ở khu Đông Quan- phường TH- TP. Hải Dương đi chậm nên M điều khiển xe mô tô đánh lái sang trái để vượt qua xe đạp điện và xe ôtô tải. Do khuất tầm nhìn, M không quan sát được các phương tiện tham gia giao thông ngược chiều nên khi M

điều khiển xe môtô đánh lái sang bên trái để vượt xe ôtô tải thì cánh yếm bên trái của xe môtô do M điều khiển va chạm vào cánh yếm bên trái xe môtô hiệu Honda Wave màu đỏ biển số 34B4- 066.70 do anh Nguyễn Văn T- sinh năm 1990 ở số 6/120 LVH- phường NC- TP. Hải Dương điều khiển lưu thông trên đường Lương Như Hộc theo chiều từ UBND phường TH đi đường LTN. Sau va chạm, anh T bị ngã, xe mô tô biển số 34B4- 006.xx đổ ra đường tạo thành ra vết cà xước trên mặt đường bật lớp bột đá màu trắng, kích thước (0,18 x 0,01)m chiều UBND phường TH đi đường LTN, đầu vết cà cách đường phải 3,20m, cuối vết cà cách mép đường phải 3,25m còn xe môtô do M điều khiển tiếp tục chạm va chạm với xe đạp điện do cháu D điều khiển làm xe môtô và xe đạp điện bị đổ ra đường; M, cháu D, cháu C, cháu Lâm bị ngã ra đường. Sau đó, anh T và M được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương còn chị D, cháu C, cháu Lâm không bị thương tích gì. Đến khoảng 22h37 phút ngày 12/7/2021, anh T tử vong còn M tiếp tục điều trị đến ngày 23/7/2021 thì được ra viện .

Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở ngày 11/7/2021 Cơ quan CSĐT- Công an TP. Hải Dương đối với Đỗ Xuân M thể hiện: Nồng độ còn trong hơi thở là 0,000mg/l, không có nồng độ còn trong hơi thở .

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi qua hồ sơ số 564 ngày 03/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận anh Nguyễn Văn T chết do đa chấn thương (chấn thương sọ não: vỡ xương thái dương, xương đỉnh phải, tụ máu dưới màng cứng bán cầu trái; chấn thương hàm mặt: gãy cung tiếp gò má trái, tụ dịch đa xoang; chấn thương ngực kín: dập phổi; gãy mâm chày trái) đã điều trị không hồi phục .

Khám nghiệm xe môtô hiệu Honda Wave màu đỏ biển số 34B4- 066.70: Tại mặt trước đầu ốc hãm phanh bánh trước bên trái có vết va chạm xước nhẹ kim loại, tại mặt vết còn dính lại bột dạng sơn màu xanh điểm tập trung trong diện 1,5x1cm, vết có chiều từ trước về sau. Điểm thấp nhất cách mặt đất 28cm, cao nhất 29cm. Tại mặt trước thanh giảm sóc bánh trước bên trái có vết va chạm xước nhẹ lớp sơn nhũ màu ghi xám, tại mặt vết còn dính lại bột dạng sơn màu xanh, điểm tập trung trong diện 16x2,5cm. Vết có chiều từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 27,5cm, cao nhất 39,5cm. Tại mặt ngoài ốp nhựa đầu giảm sóc bánh trước bên trái có vết va chạm xước nhẹ lớp sơn màu đỏ, tại mặt vết còn dính bột tạp chất màu đen, vết có chiều từ trước về sau, điểm tập trung trong diện 12x4cm; điểm thấp nhất cách mặt đất 52,5cm, cao nhất 64cm. Ốp nhựa phía trước cổ xe bên trái vỡ hỏng hoàn toàn. Yếm chắn gió bên trái vỡ mất mảnh nhựa nham nhỏ không xác định được hình, tại mặt ngoài yếm chắn gió còn dính rải rác bột dạng sơn màu xanh; điểm tập trung trong diện 34x49cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 12cm, cao nhất 72cm. Ốp nhựa đèn xin đường phía trước bên trái có vết va chạm nứt vỡ mất mảnh nhựa, điểm tập trung trong diện 5x7cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 99cm, cao nhất 105cm.Gương chiếu hậu bên trái vỡ mất mặt gương, chân gương lỏng lẻo. Đầu bàn để chân người điều khiển bên trái bị đẩy cong gập theo chiều trước về sau, lệch so với vị trí ban đầu 06cm. Bàn để chân tuột mất vỏ bọc cao su. Ốp nhựa đèn xin đường phía trước bên phải có vết mài xước sơn màu đỏ, kính đèn xin đường vỡ, điểm tập trung trong diện 29x7cm. Đầu tay phanh bên

phải và đầu tay nắm ghi đông bên phải có vết mài rách cao su, tại mặt vết còn dính bột đá đường tự nhiên. Đầu bàn để chân người điều khiển bên phải có vết mài rách cao su còn dính lại bột đá đường tự nhiên. Đầu bàn để chân người ngồi sau bên phải có vết mài rách cao su, tại mặt vết còn dính lại bột đá đường tự nhiên. Thanh kim loại bảo vệ dưới yên bên phải còn dính lại bột đất đường tự nhiên .

Khám nghiệm xe mô tô hiệu Suzuki Viva màu xanh biển số 34B2 – 119.xx: Tại mặt ngoài càng bánh trước bên trái có vết va chạm chùi sạch bụi đất tự nhiên, vết có chiều từ trước về sau, điểm tập trung trong diện 17x2,5cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 42cm, cao nhất 36cm. Cánh yếm chắn gió bên trái có vết va chạm nứt vỡ nhựa nham nhở, tại mặt vết còn dính lại bột dạng sơn màu đỏ; vết có chiều từ trước về sau, điểm tập trung trong diện 58x13cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 23cm, cao nhất 77cm. Ốp nhựa giảm sóc phía trước bên trái vỡ mất. Cụm đèn pha, đèn xin đường phía trước hai bên vỡ hỏng. Tại mặt ngoài ốp nhựa đèn xin đường phía trước bên trái có vết va chạm xước lớp sơn màu xanh, tại mặt vết còn dính lại bột dạng sơn màu đỏ, vết có chiều từ trước về sau. Điểm tập trung trong diện 10x6,5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 98cm, cao nhất 106cm. Gương chiếu hậu bên trái tuột mất. Cần sang số bị đẩy cong gập theo chiều từ trước về sau, lệch so với vị trí ban đầu 10cm. Tại mặt trước thanh kim loại bàn để chân người điều khiển bên trái còn dính lại bột dạng sơn màu đỏ, điểm tập trung trong diện 2,5x1,5cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 24,5cm, cao nhất 25cm. Bàn để chân bị tuột mất vỏ bọc cao su và bị đẩy xô theo chiều từ trước về sau, lệch so với vị trí ban đầu 09cm. Đầu tay phanh phía trước bên phải gãy mất mảnh kim loại. Bàn để chân người điều khiển bên phải có vết mài rách cao su, tại mặt vết còn dính bột đá đường màu trắng.

Khám nghiệm xe đạp điện không có biển số, màu nâu- trắng: Tại mặt ngoài phía sau yên xe bên trái có vết rách diện 3x2cm. Tại mặt ngoài bàn để chân phía sau bên trái có vết mài mòn kim loại, tại mặt vết còn dính bột đá đường màu trắng. Gốc tay phanh bên trái gãy .

Tại bản kết luận giám định số 81 ngày 28/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- Dấu vết trượt xước, nứt vỡ nhựa, mất sơn màu xanh, bám dính chất màu đỏ (dạng sơn) tại mặt ngoài ốp nhựa đèn xin đường phía trước bên trái đầu xe môtô biển số 34B2- 119.xx có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải (ảnh: 09 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước, nứt vỡ mất mảnh nhựa, mất sơn màu đỏ tại mặt ngoài ốp nhựa đèn xin dường phía trước bên trái đầu xe mô tô biển số 34B4-066.XX có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải (ảnh 11: trong bản ảnh giám định).

- Dấu vết trượt xước, nứt vỡ nhựa, bám dính chất màu đỏ (dạng sơn) tại cánh yếm bên trái xe môtô biển số 34B2- 119.xx có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải (ảnh 10 trong bản ánh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước, nứt vỡ nhựa, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) tại cánh yếm bên trái môtô biển số 34B4- 066.70 có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải (ảnh 12 trong bản ảnh giám định)

- Dấu vết cần sang số bị đẩy cong gập theo chiều từ trước về sau, từ phải sang trái và dấu vết trượt xước kim loại, bám dính chất màu đỏ (dạng sơn) tại mặt

trước thanh kim loại gắn bàn để chân người lái bên trái xe mô tô biển số 34B2-119.xx có chiều từ trước về sau, từ phải qua trái làm cao su bàn để chân bị tuột mất khỏi vị trí làm lõi kim loại bàn để chân bị đẩy cong theo chiều từ trước về sau (ảnh 13, 14 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại tại mặt trước thanh kim loại gắn bàn để chân người lái bên trái xe mô tô biển số 34B4-066.XX có chiều từ trước về sau, từ phải qua trái làm thanh lõi kim loại bàn để chân bị đẩy cong theo chiều từ trước về sau (ảnh 15, 16 trong bản ảnh giám định)

- Dấu vết trượt xước, mài mòn kim loại bán dính chất màu trắng (dạng bột đá) tại mặt ngoài đầu bàn để chân phía sau, bên trái xe đạp điện không biển số nhãn hiệu Nijia số khung HDC01111554 có chiều từ trước về sau (ảnh 20 trong bản ảnh giám định). Dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với mặt đường (khi xe đổ nằm nghiêng bên trái và trươt trên mặt đường)

Các dấu vết còn lại ở xe mô tô biển số 34B2- 119.xx; xe mô tô biển số 34B4-066.XX và xe đạp điện không biển số hiệu Nijia số khung HDC01111554 được ghi nhận trong Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tại nạn giao thông của Công an TP. Hải Dương hiện tại không thẻ hiện rõ đặc điểm, không đủ yếu tố giám định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Xuân M đã bồi thường chi phí mai táng, bồi thường tổn thất tinh thần, nuôi con nhỏ và các chi phí khác với tổng số tiền 65.000.000đ, đại diện người bị hại đã nhận đủ số tiền và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với M. Do xe đạp điện chỉ bị hư hỏng nhẹ, các cháu D, C, Lâm không bị thương tích nên không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự .

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT- Công an TP. Hải Dương đã trả lại chiếc xe xe môtô hiệu Honda Wave màu đỏ biển số 34B4-066.XX, xe môtô hiệu Suzuki Viva màu xanh biển số 34B2-119.xx, xe đạp điện không biển số hiệu Nijia màu nâu- trắng cho chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản cáo trạng số 09/VKS-HS ngày 20/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Đỗ Xuân M (Đỗ Như M) về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự .

Tại phiên toà, bị cáo M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan điều tra, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì.

Tại phiên tòa: Chị Nguyễn Thị Thu Tr là người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn T xác định bị cáo đã bồi thường tổng số 65.000.000đ cho đại diện bị hại bao gồm tiền chi phí mai tang, tổn thất tinh thần, nuôi con nhỏ là thỏa đáng, gia đình bị hại không có yêu cầu gì về dân sự đồng thời tha thiết đề nghị Tòa án miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo M.

Bị hại Nguyễn Thị Thùy D, Đồng Xuân L và Nguyễn Đình C vắng mặt tại phiên tòa có quan điểm xác định không bị thương tích gì, không đề nghị giám định và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội do bị cáo gây ra cùng nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân M (Đỗ Như M) phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Về điều luật: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, o, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân M (Đỗ Như M) từ 12 tháng tù cho hưởng án treo đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Xuân M (Đỗ Như M) cho Uỷ ban nhân dân xã TT, huyện GL, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. *Trong trường hợp bị cáo M thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 92 của Luật thi hành án hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Xuân M đã bồi thường chi phí mai táng, bồi thường tổn thất tinh thần, nuôi con nhỏ và các chi phí khác với tổng số tiền 65.000.000đ cho gia đình bị hại Nguyễn Văn T, đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt đối với M. Do xe đạp điện chỉ bị hư hỏng nhẹ, các cháu D, C, Lâm không bị thương tích, không đề nghị giám định, không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên không đặt ra giải quyết

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Do không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên cần trả lại bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số T617706 mang tên Đỗ Như M do Sở giao thông công chính thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/11/2004.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Do bị cáo thuộc hộ nghèo, cận nghèo, là người cao tuổi và là thân nhân liệt sĩ nên được miễn nộp tiền án phí.

Bị cáo không đưa ra chứng cứ, tài liệu và lập luận gì để đối đáp với Kiểm sát viên về nội D luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai, bị cáo có lỗi vì đã gây ra hậu quả cho người bị hại, hiện tại hoàn cảnh của bị cáo rất khó khăn, bị cáo từng tham gia quân đội bảo vệ Tổ quốc, lại là con duy nhất trong gia đình có bố là Liệt sĩ, bị cáo tuổi đã cao, không nghề nghiệp chỉ làm thuê mướn nên mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng đối với bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người đại diện hợp pháp của bị hại và được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn; Sơ đồ hiện trường; Tại kết luận giám định pháp y và toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ và cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 11/7/2021, tại đường Lương Như Hộc- phường TH- TP. Hải Dương, Đỗ Xuân M điều khiển xe môtô hiệu Suzuki Viva màu xanh biển số 34B2-119.xx theo chiều đường LTN đi UBND phường TH, do điều khiển xe môtô vượt không đảm bảo an toàn dẫn đến cánh yếm bên trái của xe môtô do M điều khiển va chạm vào cánh yếm bên trái xe môtô hiệu Honda Wave màu đỏ biển số 34B4- 066.70 do anh Nguyễn Văn T- sinh năm 1990 ở số 6/120 LVH- phường NC- TP. Hải Dương điều khiển ngược chiều rồi tiếp tục va chạm với xe đạp điện (không biển số) do cháu Nguyễn Thị Thùy D- sinh năm 2003 ở 21/88 VH, phường TB, thành phố HD điều khiển cùng chiều, sau xe chở cháu Nguyễn Đình C- sinh năm 2013 ở VH- phường TB- TP. Hải Dương và cháu Đồng Xuân L- sinh năm 2019 ở Khu Đông Quan- phường TH- TP. Hải Dương. Hậu quả anh T bị tử vong do đa chấn thương, cháu D, cháu C, cháu Lâm không bị thương tích, 02 xe môtô và xe đạp điện bị hư hỏng nhẹ.

Hành vi của Đỗ Xuân M đã vi phạm khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả làm chết một người. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật tại bản cáo trạng đã nêu là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi mà bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của những người tham gia giao thông trên đường phố mà trong vụ án này là đã trực tiếp tước đi tính mạng của bị hại, không những thế hành vi đó còn góp phần tác động xấu đến trật tự văn minh giao thông đường phố. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà mình đã gây ra.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi xảy ra tai nạn bị cáo tích cực bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 65.000.000 đồng bao gồm tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần, nuôi con, tất cả những người đại diện hợp pháp của bị hại đều có đơn tha thiết xin giảm nhẹ và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo là người đủ 70 tuổi trở lên; bị cáo là con của liệt sĩ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, o, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; bị cáo là người đủ 70 tuổi trở lên, có thời gian tham gia chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, bản thân là con duy nhất có bố đẻ là Liệt sĩ, điều kiện hoàn cảnh khó khăn, sức khỏe yếu có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có thể tự cải tạo và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù đồng thời ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, là phù hợp theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQHĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao điều đó cũng đáp ứng được mục đích của hình phạt thể hiện tính nhân đạo cũng như chính sách khoan hồng của pháp luật. Do vậy, mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo M có căn cứ chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Xuân M đã bồi thường chi phí mai táng, bồi thường tổn thất tinh thần, nuôi con nhỏ và các chi phí khác với tổng số tiền 65.000.000đ cho đại diện của bị hại Nguyễn Văn T, đại diện người bị hại đã nhận đủ số tiền và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với M. Đối với cháu D, C, Lâm không bị thương tích, không yêu cầu giám định và không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Do không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử trả lại bị cáo tại phiên tòa 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số T617706 mang tên Đỗ Như M do Sở giao thông công chính thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/11/2004

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Do bị cáo thuộc hộ nghèo, cận nghèo, là người cao tuổi và là thân nhân Liệt sĩ nên được miễn nộp tiền án phí.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác: Về tên đệm của bị cáo có sự khác nhau giữa các giấy tờ tùy thân, có giấy tờ là Đỗ Xuân M, có giấy tờ là Đỗ Như M, tuy nhiên Ủy ban nhân dân xã TT, huyện GL đã xác nhận Đỗ Xuân M và Đỗ Như M trong các giấy tờ của bị cáo là một người là có cơ sở.

[10] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

***Vì các lẽ trên***,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50, điểm b, o, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng pháp luật về án treo; điểm d khoản 1 Điều 125; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1**. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân M (Đỗ Như M) phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

**2**. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân M (Đỗ Như M) **12** (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24** (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Xuân M (Đỗ Như M) cho Uỷ ban nhân dân xã TT, huyện GL, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. *Trong trường hợp bị cáo M thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 92 của Luật thi hành án hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương đối với bị cáo Đỗ Xuân M (Đỗ Như M) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**3.** Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

**4**. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo Đỗ Xuân M 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số T617706 mang tên Đỗ Như M do Sở giao thông công chính thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/11/2004 (đã trả bị cáo tại phiên tòa).

**5**. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn nộp án phí hình sự cho bị cáo Đỗ Xuân M (Đỗ Như M).

**6.** Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

**Nơi nhận:**
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Hải Dương;
- Bị cáo;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- CQTHAHS Công an TP. Hải Dương;
- Người đại diện bị hại;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNVCS Công an tỉnh;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Lưu VP; - Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Quang Minh**